

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐÀ NẴNG  
(DANANG PORT JOINT STOCK COMPANY)

**BÁO CÁO  
THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

*ĐÀ NẴNG, NGÀY 12 THÁNG 03 NĂM 2023*



## MỤC LỤC

<b>I. Thông tin chung</b> .....	1
1. Thông tin khái quát.....	1
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh .....	2
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	3
4. Định hướng phát triển.....	7
5. Các rủi ro .....	7
<b>II. Tình hình hoạt động trong năm</b> .....	8
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh .....	8
2. Tổ chức và nhân sự.....	9
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.....	12
4. Các công ty con, công ty liên kết .....	12
5. Tình hình tài chính.....	13
6. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	14
7. Tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty .....	15
<b>III. Báo cáo đánh giá của Ban Giám đốc</b> .....	18
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	18
2. Tình hình tài chính.....	18
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý .....	21
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.....	22
5. Giải trình của Ban giám đốc với ý kiến kiểm toán (nếu có): Không.....	22
<b>IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty</b> .....	22
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty .....	22
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty .....	22
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị .....	23
<b>V. Quản trị công ty</b> .....	24
1. Hội đồng quản trị .....	24
2. Ban Kiểm soát .....	28
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát .....	29
<b>VI. Báo cáo tài chính</b> .....	30
Ý kiến kiểm toán.....	30
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán .....	30

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

## I. Thông tin chung

### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : **CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐÀ NẴNG**
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0400101972 do Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày ngày 01/04/2008; đăng ký thay đổi lần tám ngày 07/05/2021.
- Vốn điều lệ tính đến 31/12/2022 là 990.000.000.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu 31/12/2022 là 1.586.135.773.362 đồng.
- Địa chỉ: Số 26 Bạch Đằng, Phường Thạch Thang, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam
- Điện thoại: 0236.38222512 - Fax: 0236.3822 565
- Mã số thuế : 0400101972
- E-mail: cangdn@danangport.com
- Website: www.danangport.com
- Mã cổ phiếu: CDN
- Quá trình hình thành và phát triển:

Ngày 19/01/1976	Cảng Đà Nẵng được Bộ Giao thông Vận tải giao Cục đường biển trực tiếp quản lý tại Quyết định số 222-QĐ/TC
Ngày 15/06/1993	Thực hiện Nghị định số 388/HĐBT ngày 20/11/1991 của Hội đồng Bộ trưởng, Bộ Giao thông Vận tải đã ra Quyết định số 1163/QĐ-TCLĐ thành lập doanh nghiệp Nhà nước Cảng Đà Nẵng trực thuộc Cục Hàng hải Việt Nam.
Ngày 08/05/1998	Thủ tướng Chính phủ đã ra Quyết định số 91/1998/QĐ-TTg chuyển Cảng Đà Nẵng làm thành viên của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam.
Ngày 12/10/2007	Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải đã ban hành Quyết định số 3089/QĐ-BGTVT về việc chuyển Cảng Đà Nẵng – Công ty thành viên hạch toán độc lập thuộc Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam thành Công ty TNHH Một thành viên Cảng Đà Nẵng.
Ngày 01/04/2008	Cảng Đà Nẵng hoàn thành các thủ tục chuyển đổi và đăng ký kinh doanh, chính thức hoạt động theo mô hình Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.
Ngày 06/05/2014	Tổng công ty hàng hải Việt Nam có quyết định số 216/QĐ-HHVN ngày 6/5/2014 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Hàng hải Việt Nam về việc phê duyệt Phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH MTV Cảng Đà Nẵng thành Công ty Cổ phần.

Ngày 25/07/2014	Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần 2 chính thức chuyển đổi từ Công ty TNHH MTV Cảng Đà Nẵng thành Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng
--------------------	--

## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Theo Giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0400101972 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 07/05/2021, ngành nghề kinh doanh của Công ty bao gồm các ngành nghề chính:

- Bốc xếp hàng hóa đường bộ, cảng biển và cảng sông;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy;
- Đại lý tàu biển, vận tải đường biển; kinh doanh dịch vụ cảng, bến cảng;
- Hỗ trợ, lai dắt hỗ trợ tàu biển; vận chuyển, bảo quản; kiểm đếm và giao nhận;
- Dịch vụ Logistics; kinh doanh vận tải đa phương thức;
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan, kho đông lạnh, kho khác;
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động;
- Buôn bán nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan;
- Bán lẻ hàng hóa trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Sửa chữa máy móc, thiết bị;
- Xây dựng nhà; các công trình kỹ thuật dân dụng khác;
- Đầu tư xây dựng và kinh doanh cho thuê văn phòng, bất động sản;
- Cho thuê xe có động cơ;

Cảng Đà Nẵng là Cảng biển lớn nhất của miền Trung, nằm ở trung điểm đất nước và trung tâm của vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, có thể xem đây là vị trí quan trọng, mang nhiều lợi thế cho việc phát triển kinh tế. Với những lợi thế về vị trí địa lý cùng với tiềm lực tài chính đã và dự kiến sẽ đạt được trong tương lai sẽ tạo cho Cảng Đà Nẵng một nền tảng rất cơ bản để có thể tăng cường mở rộng hợp tác với các doanh nghiệp trong nước và tăng cường liên kết, hội nhập với doanh nghiệp trong khu vực và quốc tế, đẩy nhanh hơn nữa sự phát triển dịch vụ, cảng biển, logistics trên địa bàn trong thời gian tới.

Cảng Đà Nẵng bao gồm khu cảng chính là Xí nghiệp cảng Tiên Sa và hai Công ty liên kết, Cảng sở hữu gần 1.700m cầu bến với khả năng tiếp nhận các tàu container 50.000 DWT, tàu hàng tổng hợp lên đến 70.000 DWT và tàu khách đến 170.000 GT cùng với các thiết bị xếp dỡ và kho bãi hiện đại, đảm bảo năng lực khai thác lên đến trên 12 triệu tấn/năm và hệ thống kho bãi có diện tích trên 20 hecta tại khu vực Cảng Tiên Sa, phần nào đáp ứng nhu cầu xếp dỡ, lưu giữ và luân chuyển hàng hóa, đặc biệt là hàng container.

Cảng Đà Nẵng nằm trên tuyến đường huyết mạch chính của nhiều tuyến giao thông quan trọng như đường Quốc lộ 1A, đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi, đường sắt Bắc - Nam, Quốc lộ 24, 24B có thể giao lưu kinh tế với các tỉnh trong vùng, khu vực Tây Nguyên và cả nước. Như vậy, Cảng Đà Nẵng sẽ nằm trên trung điểm của các chuỗi cung ứng hàng hóa tiêu dùng các loại bằng đường bộ và đường sắt từ nam ra bắc và

ngược lại; từ các tỉnh Tây nguyên xuống. Do đó, việc phân phối hàng hóa đi các tỉnh xung quanh khu vực miền Trung và Tây nguyên là rất thuận tiện.

Cảng Đà Nẵng được quy hoạch là cảng quốc gia (cảng biển loại I), nằm trong hệ thống cảng biển Việt Nam, với lợi thế là cảng nước sâu, mở trực tiếp ra biển Đông, có thể phục vụ cho vận chuyển hàng hóa trong vùng và trung chuyển hàng hóa qua đường Xuyên Á qua các tuyến hàng hải như: Singapore - Malayxia - Philippines - Đài Loan - Hồng Kông - Trung Quốc - Hàn Quốc - Nhật bản.

### **3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

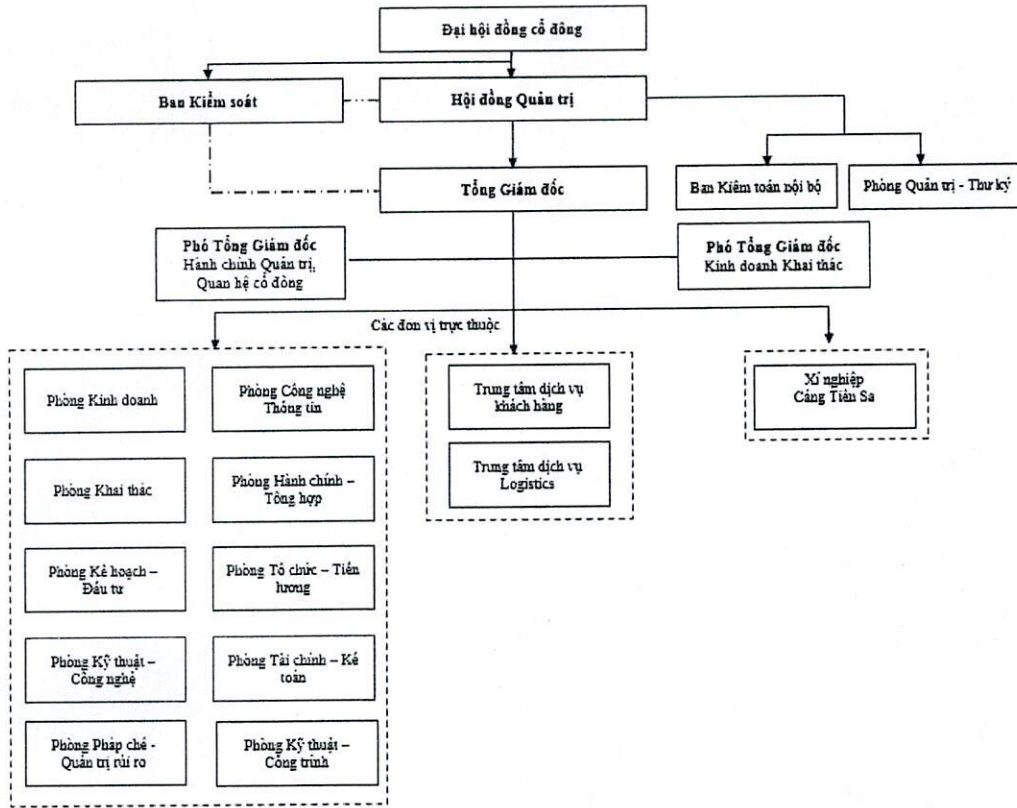
Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng hoạt động theo Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng do Đại hội đồng cổ đông thông qua, theo các quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật có liên quan dưới sự quản trị, giám sát của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và sự điều hành của Ban Tổng giám đốc.

Bộ máy tổ chức của Công ty theo mô hình Công ty cổ phần như sau:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Tổng Giám đốc điều hành;

Hiện nay, Cảng Đà Nẵng gồm có 12 Phòng/ Ban Chức năng, 02 Trung tâm và 01 Xí nghiệp Cảng Tiên Sa (trong Xí nghiệp Cảng Tiên Sa có 14 Tổ, Đội, Bộ phận). Cảng Đà Nẵng có góp vốn tại Công ty Cổ phần Tàu lai Cảng Đà Nẵng và Công ty Cổ phần Logistic Cảng Đà Nẵng. Để công tác quản lý được chuyên môn hóa, giảm được số lượng cấp trung gian và nâng cao hiệu quả thông qua quản lý trực tiếp; thời gian vừa qua, Cảng Đà Nẵng đã thành lập mới Ban Kiểm toán nội bộ, vẫn đảm bảo sự tinh gọn, linh hoạt trong bộ máy quản lý của doanh nghiệp.

## SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



### \* Hội đồng quản trị

Stt	Họ và tên	Chức danh
1	Nguyễn Đình Chung	Chủ tịch HĐQT, nhiệm kỳ 2019-2024
2	Trần Lê Tuấn	Thành viên HĐQT, nhiệm kỳ 2019-2024
3	Nguyễn Hoài An	Thành viên HĐQT, nhiệm kỳ 2019-2024
4	Phan Bảo Lộc	Thành viên HĐQT không điều hành, nhiệm kỳ 2019-2024
5	Chen Yung Chan	Thành viên HĐQT, nhiệm kỳ 2019-2024
6	Bà Hoàng Ngọc Bích	Thành viên HĐQT độc lập, nhiệm kỳ 2019-2024
7	Ông Tô Minh Thúy	Thành viên HĐQT độc lập, nhiệm kỳ 2019-2024

### \* Ban điều hành

Stt	Họ và tên	Chức danh
1	Ông Trần Lê Tuấn	Tổng Giám đốc
2	Ông Dương Đức Xuân	Phó Tổng Giám đốc Phụ trách Sản xuất
3	Ông Lê Quảng Đức	Phó Tổng Giám đốc Phụ trách Quan hệ cổ đông, Hành chính quản trị

**Đại hội đồng cổ đông:** Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Cảng Đà Nẵng đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ngày 19/04/2022 và đã ban hành Nghị quyết: Thông qua BCTC năm 2021 đã được kiểm toán; Báo cáo của HĐQT, BKS về tình hình hoạt động năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022; Thông qua kết quả SXKD năm 2021, phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2021; thù lao HĐQT, BKS; Thông qua việc sửa đổi Điều lệ, quy chế nội bộ về quản trị Công ty, quy chế hoạt động của HĐQT, quy chế hoạt động của BKS; lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022.

**Hội đồng quản trị:** Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là bảy (07) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập, không tham gia điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị độc lập, không tham gia điều hành được xác định theo phương thức làm tròn xuống. Thành viên Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông lựa chọn theo nguyên tắc bầu trực tiếp và bỏ phiếu kín.

**Ban Kiểm soát:** Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, thay mặt cổ đông để kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) người. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban.

**Ban điều hành:** Gồm Tổng Giám đốc và 02 (hai) Phó Tổng Giám đốc.

**Tổng Giám đốc:** là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty, Tổng Giám đốc chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu. Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này.

**Các Phó Tổng Giám đốc:** Giúp việc cho Tổng Giám đốc trong chỉ đạo, điều hành và thực hiện từng lĩnh vực quản lý Công ty theo phân công và ủy quyền của Tổng Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công hoặc được ủy quyền.

**\*Các đơn vị trực thuộc là phòng chức năng, trung tâm:**

- + Phòng Kinh doanh;
- + Phòng Khai thác;
- + Phòng Tài chính - Kế toán;
- + Phòng Tổ chức - Tiền lương;
- + Phòng Kỹ thuật - Công nghệ;
- + Phòng Kỹ thuật - Công trình;
- + Phòng Kế hoạch đầu tư;
- + Phòng Hành chính - Tổng hợp.
- + Phòng Công nghệ Thông tin;
- + Phòng Pháp chế và Quản trị rủi ro;
- + Phòng Quản trị Thư ký;
- + Ban Kiểm toán nội bộ.
- + Trung tâm Dịch vụ khách hàng;
- + Trung tâm Dịch vụ Logistics Cảng Đà Nẵng;

**\* Đơn vị phụ thuộc:**

- + Xí nghiệp Cảng Tiên Sa

**\* Các doanh nghiệp mà Công ty nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ:**

- + Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng;
- + Công ty Cổ phần Tàu Lai Cảng Đà Nẵng.

**Cơ cấu bộ máy quản lý**

+ Công ty mẹ: Tổng Công ty hàng hải Việt Nam – CTCP, địa chỉ số 01 Đào Duy Anh – Q.Đống Đa – Hà Nội. Tổng giá trị góp vốn vào Cảng Đà Nẵng là 742.500.000.000 đồng (tương ứng : 75,00%).

+ Công ty con, công ty liên doanh, liên kết của Cảng Đà Nẵng:

STT	Tên công ty	Địa chỉ	Vốn góp của Cảng Đà Nẵng		Mối quan hệ
			Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ %	
1	CTCP Logistics Cảng Đà Nẵng	Số 97 Yết Kiêu, Phường Thọ Quang, Quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng	19.907,66	45,10	Công ty liên kết
2	CTCP Tàu lai Cảng Đà Nẵng	Số 02 đường 3/2, Phường Thuận Phước, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng	10.182,15	36,00	Công ty liên kết



#### **4. Định hướng phát triển.**

##### **Mục tiêu hoạt động**

Tiếp tục hoàn chỉnh mô hình tổ chức, kiện toàn, sắp xếp, tổ chức lại bộ máy quản lý theo hướng linh hoạt, hiệu quả. Đẩy mạnh quản trị điều hành trực tuyến nhằm chỉ đạo sát sao, huy động hết các nguồn lực, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và điều hành một cách chuyên nghiệp. Đẩy mạnh ứng dụng Công nghệ thông tin vào quản lý, điều hành, sản xuất phục vụ mục tiêu phát triển bền vững, hướng đến doanh nghiệp số hoá, tự động hoá trong việc khai thác và điều hành.

##### **Chiến lược phát triển trung và dài hạn**

Từ năm 2022-2025 chuẩn bị xây dựng tại Cảng Liên Chiểu xây dựng 2 bến container để chuyển một phần hàng hoá của Cảng Tiên Sa qua cảng Liên Chiểu. Sau khi cảng Liên Chiểu đi vào hoạt động thì Cảng Tiên Sa bắt đầu chuyển đổi một phần công năng vừa khai thác container và phát triển cảng du lịch.

Giai đoạn 2025 - 2030: tại khu vực Tiên Sa, hình thành bến tàu khách du lịch đón tàu có trọng tải 150.000 GT và trở thành Cảng du lịch lớn nhất miền Trung.

Hoạt động dịch vụ logistics chiếm tỷ trọng ngang bằng hoạt động khai thác cảng.

Cảng Đà Nẵng sẽ là cửa ngõ giao thương của khu vực Miền Trung – Tây Nguyên, đầu mối liên kết các hoạt động giao thương quốc tế với miền Trung Việt Nam. Cảng Đà Nẵng sẽ hoạt động với vai trò như một trung tâm dịch vụ và điều phối Logistics của Miền Trung Việt Nam.

#### **5. Các rủi ro**

##### **\* Rủi ro về kinh tế**

Năm 2022, tình hình thế giới, khu vực biến động rất nhanh, phức tạp, khó lường do ảnh hưởng cuộc xung đột quân sự Nga – Ukraine kéo dài, tình hình dịch bệnh tại một số quốc gia, trong đó bao gồm các nền kinh tế lớn là đối tác thương mại, đầu tư quan trọng của Việt Nam; các rủi ro vĩ mô tiếp tục gia tăng như lạm phát tăng cao kỷ lục ở nhiều quốc gia, giá dầu tăng mạnh và nguy cơ khủng hoảng an ninh năng lượng ngày càng cao. Điều này đã ảnh hưởng đến tốc độ phát triển kinh tế - xã hội cũng như sản lượng hàng hoá xuất nhập khẩu của nước ta.

Trong nước, kinh tế phục hồi, nhu cầu sản xuất hàng hóa phục vụ tiêu dùng và xuất khẩu cùng với tác động của giá hàng hóa thế giới đã đẩy giá hàng hóa và dịch vụ thiết yếu tăng nhưng nhìn chung mặt bằng giá cơ bản được kiểm soát. Các nhà máy khu vực Miền Trung đã trở lại hoạt động bình thường sau dịch, tuy nhiên vẫn gặp khó khăn trong khâu tuyển dụng nhân công để đáp ứng đầy đủ nhu cầu chạy đủ dây chuyền sản xuất. Thêm vào đó, các đơn hàng xuất khẩu đang có dấu hiệu chững lại khi các nước bắt đầu ít chi tiêu hơn cho tiêu dùng. Nguyên nhân chủ yếu do giá xăng dầu tăng cao dẫn đến giá cước vận chuyển container quốc tế vẫn duy trì mức cao và thời gian vận chuyển kéo dài do thiếu chỗ trên tàu. Đây là những thách thức lớn đối với các doanh nghiệp xuất nhập khẩu nói chung và các khách hàng của Cảng Đà Nẵng nói riêng.

##### **\* Rủi ro về tỷ giá, lãi suất**

Công ty Cổ phần Cảng Đà Nẵng hiện đang còn nợ đầu tư xây dựng Cảng Tiên Sa giai đoạn 1 bằng ngoại tệ nên chịu ảnh hưởng rủi ro về tỷ giá, lãi suất biến động.

**\* Rủi ro khác**

Các rủi ro khác như thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, chiến tranh... là những rủi ro bất khả kháng. Tuy rất ít khả năng xảy ra, nhưng nếu có thì sẽ gây tác động lớn đến tình hình kinh doanh và nguy cơ thiệt hại về người và của cho Công ty, đặc biệt là công ty hoạt động trong lĩnh vực khai thác cảng biển.

**II. Tình hình hoạt động trong năm 2022**

**1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	So sánh	
						(6)/(4)	(6)/(5)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(6)/(4)	(6)/(5)
1	Sản lượng (Tấn quy đổi)	Tấn	12.895.043	14.000.000	12.809.412	99,34%	91,50%
	Trong đó: container	Teus	668.446	735.000	652.769	97,65%	88,81%
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	1.112.364	1.200.000	1.238.288	111,32%	103,19%
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	302.096	315.000	338.584	112,08%	107,49%

Trong năm 2022, sản lượng hàng hóa thông qua Cảng là 12.809.412 tấn đạt 91,5% so với kế hoạch và giảm 0,7% so với số cùng kỳ năm 2021, trong đó sản lượng năm 2022 của container 652.769 teus đạt 88,8% so với kế hoạch và giảm 2,3% so với cùng kỳ 2021. Sản lượng hàng hóa thông qua cảng giảm, nguyên nhân chủ yếu là do các hãng tàu dịch chuyển, tái cơ cấu đội tàu, tuyến dịch vụ. Sức mua các thị trường lớn trên thế giới giảm, các nhà máy giảm sản xuất, nhiều nơi không có đơn hàng. Đặc biệt trong ngành dệt may, thủ công mỹ nghệ, đồ nội thất có sự biến động giảm lớn. Do đó sản lượng cũng có sự sụt giảm, đồng thời cũng không có mặt hàng mới được sản xuất, khai thác.

Mặc dù có sự sụt giảm về sản lượng hàng hóa thông qua nhưng qua bảng số liệu ở trên, ta thấy được các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty đạt kết quả tốt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đề ra và có sự tăng trưởng ở chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận hơn so với cùng kỳ năm 2021. Cụ thể, Doanh thu đạt 1.238.288 tỷ đồng tương đương 103,19% kế hoạch. Lợi nhuận trước thuế đạt 338.584 tỷ đồng tương đương 107,49% kế hoạch.

## 2. Tổ chức và nhân sự

### - Danh sách Ban điều hành

Stt	Tên	Chức vụ	Số cổ phần có quyền biểu quyết
1	Trần Lê Tuấn	Tổng Giám đốc	19.800.000 cổ phần
2	Dương Đức Xuân	Phó Tổng Giám đốc	25.182 cổ phần
3	Lê Quảng Đức	Phó Tổng Giám đốc	78.882 cổ phần

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Tóm tắt quá trình công tác	Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Cảng Đà Nẵng
1	<b>Trần Lê Tuấn</b>	10/01/1973	Bí thư đảng ủy, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tháng 10 năm 1999 đến tháng 10 năm 2000: Kế toán trưởng Trung tâm Xuất nhập khẩu công ty XNK Nông sản thực phẩm TP Đà Nẵng.</li> <li>- Tháng 11 năm 2000 đến tháng 8 năm 2001: Nghi không lương chờ xin việc làm khác. Trong thời gian này bản thân nhận dạy kèm luyện thi Đại học tại nhà.</li> <li>- Tháng 9 năm 2001 đến tháng 01 năm 2004: Kế toán trưởng Chi nhánh công ty Phát triển Kinh tế Kỹ thuật Việt Nam tại TP Đà Nẵng.</li> <li>- Tháng 02 năm 2004 đến tháng 03 năm 2011: Trưởng ban kế toán Xí nghiệp công trình Cảng Đà Nẵng.</li> <li>- Tháng 04 năm 2011 đến tháng 4 năm 2016: Kế toán trưởng công ty CP Xây dựng và Thương mại Cảng ĐN.</li> <li>- Tháng 4 năm 2016 đến tháng 2 năm 2017: Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng.</li> <li>- Từ tháng 2 năm 2017: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng.</li> <li>- Từ Tháng 2 năm 2019: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng kiêm Quyền Tổng giám đốc công ty</li> <li>- Từ tháng 3 năm 2019 đến 31/07/2020: Bí thư Đảng ủy Cảng Đà Nẵng; Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng</li> </ul>	20%

				<p>kiêm Quyền Tổng giám đốc công ty.</p> <p>- Từ ngày 01/08/2020 đến 15/3/2021: Bí thư Đảng ủy Cảng Đà Nẵng; Thành viên Hội đồng quản trị Cảng Đà Nẵng kiêm Quyền Tổng giám đốc Cảng Đà Nẵng (Nguyên do: Theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014 từ ngày 01/08/2020: Chủ tịch HĐQT không kiêm Tổng giám đốc Công ty)</p> <p>- Ngày 16/3/2021 đến nay: Bí thư Đảng ủy Cảng Đà Nẵng; Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Cảng Đà Nẵng</p>	
2	<b>Dương Đức Xuân</b>	28/8/1964	Đảng ủy viên, Phó Tổng giám đốc phụ trách sản xuất	<p>Cử nhân Kinh tế lao động, Cử nhân Ngoại ngữ</p> <p>- 1988 – 1991: Nhân viên văn phòng Xí nghiệp xếp dỡ Tiên Sa, Cảng ĐN.</p> <p>- 1991 – 1993: Phó kho hàng Xí nghiệp xếp dỡ Tiên Sa, Cảng Đà Nẵng.</p> <p>- 1993 – 2003: Trưởng ca sản xuất Trung tâm khai thác, Cảng Đà Nẵng.</p> <p>- 2004 – 2008: Đảng ủy viên Đảng bộ bộ phận, Phó Giám đốc Xí nghiệp xếp dỡ Tiên Sa, Cảng Đà Nẵng.</p> <p>- 2008 – 2010: Đảng ủy viên Đảng bộ bộ phận, Phó Giám đốc Xí nghiệp Cảng Tiên Sa, Công ty TNHH một thành viên Cảng Đà Nẵng.</p> <p>- 2010 – 6/2004: Phó Bí thư Đảng bộ bộ phận, Phó Giám đốc Xí nghiệp Cảng Tiên Sa, Công ty TNHH một thành viên Cảng Đà Nẵng.</p> <p>- 7/2014 – 6/2015: Phó Bí thư Đảng bộ bộ phận, Phó Giám đốc Xí nghiệp Cảng Tiên Sa, Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng.</p> <p>- 7/2015 – 1/2016: Đảng ủy viên, Phó Giám đốc Xí nghiệp Cảng Tiên Sa, Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng.</p> <p>- 2/2016 – 5/2016: Đảng ủy viên, Giám đốc Xí nghiệp Cảng Tiên Sa, Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng</p> <p>- 5/2016 đến nay: Đảng ủy viên, Phó Tổng giám đốc Công ty CP Cảng Đà Nẵng</p>	0,03%
3	<b>Lê Quang Đức</b>	10/8/1967	Phó Bí thư Đảng ủy,	<p>Cử nhân Kế</p> <p>- 11/1991 – 10/1994: Chuyên viên phòng thuế Công nghiệp – Xây dựng, Cục thuế Quảng Nam – Đà Nẵng</p>	0,08%

			Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	toán	<p>- 11/1994 – 02/1997: Chuyên viên Phòng Kế hoạch – Phát hành, Nhà xuất bản Giáo dục tại Đà Nẵng, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Nhà xuất bản Giáo dục tại Đà Nẵng</p> <p>- 3/1997 – 09/2001: Kế toán trưởng Xí nghiệp in SGK Hòa Phát - Nhà xuất bản Giáo dục tại Đà Nẵng, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Nhà xuất bản Giáo dục tại Đà Nẵng</p> <p>- 10/2001 – 02/2002: Kế toán trưởng, Phó Chủ tịch Công đoàn Xí nghiệp in SGK Hòa Phát - Nhà xuất bản Giáo dục tại Đà Nẵng, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Nhà xuất bản Giáo dục tại Đà Nẵng.</p> <p>- 3/2002 – 10/2004: Phó Giám đốc, Chủ tịch Công đoàn Xí nghiệp in SGK Hòa Phát. Phó Bí thư chi bộ, Ủy viên HĐQT, Phó Giám đốc, Chủ tịch Công đoàn Công ty cổ phần in SGK Hòa Phát.</p> <p>- 11/2004 – 4/2006: Bí thư chi bộ, Phó phòng phụ trách phòng Tài chính Kế toán Cảng ĐN</p> <p>- 5/2006 – 12/2007: Kế toán trưởng, Ủy viên BCH Công đoàn Cảng ĐN</p> <p>- 01/2008 – 12/2013: Ủy viên Ban chấp hành Đảng ủy (Kể từ 2010), Thành viên HĐTV, Kế toán trưởng, Ủy viên Ban thường vụ Công đoàn, Công ty TNHH một thành viên Cảng Đà Nẵng.</p> <p>- 01/2014 – T7/2014: Ủy viên Ban chấp hành Đảng ủy, Thành viên HĐTV, Phó Tổng Giám đốc, Ủy viên Ban thường vụ Công đoàn, Công ty TNHH một thành viên Cảng Đà Nẵng.</p> <p>- T7/2014 đến T4/2021: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng.</p> <p>- T4/2021 đến nay: Phó bí thư Đảng ủy Công ty, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng.</p>	
--	--	--	------------------------------------	------	---	--

- Những thay đổi trong ban điều hành: Không có

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

Tổng số người lao động Cảng Đà Nẵng tính đến 31/12/2022 là 778 người.

Cảng Đà Nẵng tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức theo hướng chuyên môn hóa, đem lại hiệu quả cao trong công việc và quản trị công ty. Tăng cường một số chức năng, nhằm nâng cao hiệu suất bộ máy.

Về công tác đào tạo: Trong năm, Cảng Đà Nẵng đã tổ chức 22 khóa đào tạo cho CBCNV Cảng, Bên cạnh đó, trong tháng 08/2022, Cảng Đà Nẵng đã phối hợp cùng Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam tổ chức lớp đào tạo về Đấu thầu qua mạng dành cho CBCNV toàn Tổng công ty. Ngoài ra, Khối gián tiếp và một số người lao động khôi phục vụ cũng tích cực tham gia các chương trình đào tạo trực tuyến theo hệ thống Elearning của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam triển khai.

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Theo Kế hoạch đầu tư 2022 được thông qua tại Nghị quyết số 29/NQ-CDN ngày 29/03/2022 của Hội đồng quản trị, dự kiến kế hoạch giải ngân 436,102 tỷ đồng (với 26 dự án). Trong năm có 03 dự án phát sinh với tổng giá trị là 3,528 tỷ đồng. Kết quả thực hiện, tổng giá trị giải ngân trong năm 2022 đạt 269,7 tỷ đồng hoàn thành 61,4% so với kế hoạch. Cảng Đà Nẵng đã triển khai 23 dự án trong tổng số 29 dự án được phê duyệt, cụ thể: 13 Dự án đầu tư đã hoàn thành đưa vào sử dụng; 09 Dự án đầu tư đang triển khai thực hiện; 07 Dự án không triển khai.

Do phạm vi dự án chồng lấn vào hành lang an toàn của đê chắn sóng và do tình hình khan hiếm vật liệu cát cung cấp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng nên Dự án bãi sau cầu 4,5 bị chậm tiến độ so với kế hoạch đã đề ra trong năm 2022.

Một số dự án và gói thầu dưới 10 tỷ đồng được HĐQT phân cấp cho Tổng Giám đốc thực hiện đã đẩy nhanh được tiến độ, hoàn thiện cơ sở hạ tầng và bổ sung cho nhu cầu sản xuất. Đến cuối năm 2022 có 06 dự án chuyển tiếp sang năm 2022, trong đó có 05 dự án công trình và 01 dự án thiết bị.

### 4. Các công ty con, công ty liên kết

Stt	Tên công ty	Địa chỉ	Vốn góp của Cảng Đà Nẵng		Mối quan hệ
			Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ %	
1	CTCP Logistics Cảng Đà Nẵng	Số 97 Yết Kiêu, Phường Thọ Quang, Quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng	19.907,66	45,10	Công ty liên kết
2	CTCP Tàu lai Cảng Đà Nẵng	Số 02 đường 3/2, Phường Thuận Phước, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng	10.182,15	36,00	Công ty liên kết

Qua báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các Công ty liên kết, hoạt động sản xuất kinh doanh của các Công ty trong năm 2022 đối diện với nhiều khó khăn do thương mại toàn cầu suy giảm, chiến tranh Ukraina kéo dài, Trung Quốc vẫn duy trì chính sách Zero-Covid tác động đến chuỗi cung ứng toàn cầu, giá nhiên liệu liên tục điều chỉnh tăng cao, tiền thuê đất tăng đột biến khiến cho một số chỉ tiêu về doanh thu sụt giảm so với kế hoạch đã đề ra. Tuy nhiên, Các đơn vị đã chủ động đẩy mạnh tìm kiếm thị

trường đồng thời thực hiện các chính sách tiết kiệm, tối ưu hóa sản xuất... nên chỉ tiêu về lợi nhuận ở các công ty vẫn được đảm bảo.

## 5. Tình hình tài chính

### a) Tình hình tài chính năm 2022.

STT	Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2022	Tại ngày 01/01/2022
<b>A</b>	<b>Tài sản</b>	<b>2.059.406.009.157</b>	<b>1.789.555.383.951</b>
I	I. Tài sản ngắn hạn	893.310.769.962	806.505.066.897
II	II. Tài sản dài hạn	1.166.095.239.195	983.050.317.054
<b>B</b>	<b>Nguồn vốn</b>	<b>2.059.406.009.157</b>	<b>1.789.555.383.951</b>
<b>I</b>	<b>I. Nợ phải trả</b>	<b>473.270.235.795</b>	<b>307.007.375.477</b>
1	Nợ ngắn hạn	231.484.144.650	170.901.352.601
2	Nợ dài hạn	241.786.091.145	136.106.022.876
<b>II</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>1.586.135.773.362</b>	<b>1.482.548.008.474</b>
1	Vốn góp của chủ sở hữu	990.000.000.000	990.000.000.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	(215.000.000)	(215.000.000)
3	Quỹ đầu tư phát triển	266.154.187.512	206.564.982.414
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	330.196.585.850	286.198.026.060

### b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ số	
			31/12/2022	01/01/2022
<b>A</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>			
1	Khả năng thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	3,74	4,60
2	Khả năng thanh toán hiện hành Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	3,84	4,72
<b>B</b>	<b>Cơ cấu Tài sản, nguồn vốn</b>			
1	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	43,38	45,07
2	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	56,62	54,93
3	Tổng nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	22,98	17,16

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Chỉ số	
4	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	77,02	82,84
<b>C</b>	<b>Hệ số Nợ</b>			
1	Tổng nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	29,84	20,71
2	Nợ phải thu của kh.hàng/Tài sản ngắn hạn	%	14,57	14,84
<b>D</b>	<b>Chỉ số hiệu quả hoạt động</b>			
1	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	13,20	13,56
2	Lợi nhuận sau thuế /Doanh thu thuần (ROS)	%	22,71	22,49
3	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	17,13	16,37

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022)

#### 6. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

**a. Cổ phần:** Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng hiện có 99.000.000 cổ phần phổ thông đang lưu hành, trong đó có 416.900 cổ phần hạn chế chuyển nhượng theo Điều lệ của công ty

#### b. Cơ cấu cổ đông:

STT	TÊN CỔ ĐÔNG	ĐỊA CHỈ	LOẠI CP	SL CP SỞ HỮU	Tỷ lệ (%)
01	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam	Số 1, Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội	Phổ thông	74.250.000	75,00%
02	Wan Hai Lines(Singapore)	No. 10, Hoe Chiang Road Keppel Towers # 25-01 Singapore 089315	Phổ thông	20.090.000	20,29%
03	Các cổ đông nhỏ, lẻ		Phổ thông	4.660.000	4,71%

- Cơ cấu cổ đông:

TT	Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ đông	Cổ phiếu sở hữu	Số tiền	Tỷ lệ trên vốn Điều lệ (%)
<b>1</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>791</b>	<b>78.649.353</b>	<b>786.493.530.000</b>	<b>79,45</b>
	Cá nhân	780	3.201.553	32.015.530.000	3,23
	Tổ chức	11	75.447.800	754.478.000.000	76,20
<b>2</b>	<b>Cổ đông ngoài nước</b>	<b>32</b>	<b>20.350.647</b>	<b>203.506.470.000</b>	<b>20,55</b>
	Cá nhân	22	161.000	1.610.000.000	0,16



Tổ chức	10	20.188.747	201.887.470.000	20,39
<b>Tổng cộng</b>	<b>823</b>	<b>99.000.000</b>	<b>990.000.000.000</b>	<b>100,00</b>

\*Theo danh sách cổ đông chốt ngày 07/3/2023 của VSD cung cấp

**c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** Không.

**d. Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không có giao dịch

**e. Các chứng khoán khác:** Không có giao dịch

**7. Tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty**

**a. Quản lý nguồn nguyên vật liệu**

**b. Tiêu thụ năng lượng**

- Dầu diesel: 1.370.748 lít.

- Điện: Chi phí 10.494.250.617 đồng (không bao gồm VAT)

**c. Tiêu thụ nước**

- Nước tiêu thụ: Chi phí 871.650.831 đồng (không bao gồm VAT)

**d. Tuân thủ luật pháp bảo vệ môi trường**

- Trong năm vừa rồi, công ty có vi phạm do không tuân thủ các quy định về môi trường.

**e. Chính sách liên quan đến người lao động**

- Tổng số lao động tính đến 31/12/2022: 778 lao động.

**Công tác nguồn nhân lực:**

Công tác nguồn nhân lực trong năm 2022 được Công ty triển khai cụ thể qua nhiều bước, bao gồm:

1. Thống kê lao động và ngày công thực tế hàng tháng của từng Phòng/Ban/Trung Tâm, Xí nghiệp Cảng Tiên Sa, đưa ra nhận xét và định hướng ban đầu về tình hình nhân sự, bố trí lao động;

2. Tổ chức khảo sát thông qua thực hiện trao đổi với người phụ trách các Phòng/ Ban/ Trung Tâm, Xí nghiệp Cảng Tiên Sa về tình hình nhân sự, bố trí lao động, xác định thực trạng, định hướng và nhu cầu nguồn nhân lực của mỗi đơn vị;

3. Tổng hợp báo cáo về tình hình nhân sự của tất cả Phòng/ Ban/ Trung Tâm, Xí nghiệp Cảng Tiên Sa làm cơ sở cho công tác tham mưu, đề xuất các chính sách nguồn nhân lực lên Ban lãnh đạo Công ty;

4. Đưa ra các chính sách và thực hiện các chương trình, hoạt động có liên quan tới quản trị nhân lực, bảo đảm Cảng Đà Nẵng luôn có đủ nguồn nhân lực với các phẩm chất, năng lực, kỹ năng phù hợp để thực hiện công việc có năng suất, chất lượng và hiệu quả cao, đạt được các mục tiêu chung đã đề ra của Công ty.

**Công tác tuyển dụng**

Công tác tuyển dụng được thực hiện kịp thời và có được chất lượng nhân sự phù hợp, đáp ứng kỹ năng vận hành thiết bị, hay năng lực ngoại ngữ để sử dụng trong công tác, có được điều đó là do Công ty đã nỗ lực trong việc tiếp tục sử dụng hệ thống ngân

hàng Hồ sơ ứng viên tuyển dụng tại Cảng Đà Nẵng. Nhờ có được ngân hàng dữ liệu hồ sơ ứng viên lớn giúp cho Công ty luôn có dự bị dồi dào, nâng cao tính sẵn sàng cho công tác tuyển dụng bố trí lao động.

### Công tác đào tạo

Trong năm 2022, Cảng Đà Nẵng đã tổ chức 22 khóa đào tạo cho CBCNV Cảng, cụ thể như sau:

TT	NỘI DUNG ĐÀO TẠO	SỐ NGƯỜI THAM GIA
1	Vận hàng thiết bị nâng hàng	23
2	Vận hàng thiết bị nâng hàng vận hành máy xây dựng	11
3	Vận hành thiết bị nâng hạ (Cầu khung RTG)	24
4	Huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động	46
5	Huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động	217
6	Đào tạo hội nhập (Văn hóa doanh nghiệp, An toàn lao động, Quy trình thực hiện công việc)	102
7	Khóa học: Chuẩn hóa các sai phạm về hợp đồng lao động, BHXH, Tiền lương theo quy định tại Nghị định 12/2022/NĐ-CP	7
8	Khóa học: Phòng tránh các sai phạm về hóa đơn điện tử, thuế theo thông tư 78/2021/TT-BTC và nghị định 15/2022/NĐ-CP năm 2022	9
9	Khóa học: Quản trị rủi ro trong thực hiện hợp đồng và thu hồi các khoản thanh toán quá hạn	12
10	Khóa học: Phát triển kỹ năng lãnh đạo (Tháng 6/2022)	31
11	Khóa học: Phát triển kỹ năng lãnh đạo (Tháng 7/2022)	30
12	Khóa học: Tìm hiểu giải pháp công nghệ thông tin trong quản lý kho CFS	12
13	Khóa học: Đào tạo ATLD	22
14	Khóa học: Đào tạo nghiệp vụ kinh doanh xăng dầu và Đào tạo nghiệp vụ bảo vệ môi trường trong kinh doanh xăng dầu	1
15	Đào tạo ứng phó sự cố tràn dầu	24
16	Đào tạo BVMT trong kinh doanh xăng dầu	2
17	Đào tạo hội nhập	7
18	Đào tạo Dẫn chương trình nội bộ	2
19	Tập huấn công tác thi đua khen thưởng	1

20	Hệ thống Quản lý Thông tin Công ty (CIMS)	1
21	Đào tạo sử dụng và xử lý thông quan trên phần mềm ACCIS	21
22	Tham gia khóa đào tạo Đấu thầu qua mạng	14

### **Công tác đánh giá**

Năm 2022, Cảng Đà Nẵng tiếp tục thực hiện giao chỉ tiêu KPI hàng tháng và đánh giá hiệu quả hoàn thành công việc đối với tất cả Phòng/ Ban/ Trung Tâm, Xí nghiệp Cảng Tiên Sa. Việc áp dụng kết quả đánh giá theo KPI trong năm làm căn cứ để tính kết quả xếp loại hoàn thành công việc vào cuối năm đã tạo được sự khích lệ to lớn đối với các đơn vị nỗ lực hoàn thành tốt được nhiệm vụ trong năm, qua đó tạo động lực cho người lao động tiếp tục nỗ lực, phấn đấu vì mục tiêu chung.

### **Tổ chức bộ máy nhân sự**

Việc luân chuyển, điều động giữa các Phòng/ Ban/ Trung Tâm, Xí nghiệp Cảng Tiên Sa được thực hiện thường xuyên nhằm điều tiết cũng như đào tạo nguồn nhân lực giữa các bộ phận, đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh, phù hợp với nguyện vọng người lao động hoặc theo yêu cầu từ Ban Tổng Giám đốc.

### **Trách nhiệm liên quan đến cộng đồng địa phương**

Công ty tham gia tích cực vào các hoạt động hỗ trợ cộng đồng, anh sinh xã hội tại địa phương như ủng hộ các Quỹ Trẻ mồ côi, nghèo bệnh tật, học sinh sinh viên nghèo, Vì người nghèo, hội người mù, người nghèo, hội chữ Thập đỏ... Ủng hộ Ủng hộ thiên tai, lũ lụt, quỹ phòng chống thiên tai. Tổng số tiền ủng hộ trong năm gần 4,4 tỷ đồng.

### **Thành tích đạt được trong năm 2022 và các năm về trước**

Bên cạnh việc Cảng Đà Nẵng vinh dự được Chủ tịch nước trao tặng huân chương lao động hạng nhất giai đoạn 2016-2020, Thủ tướng Chính phủ trao Cờ thi đua yêu nước ngành hàng hải Việt Nam giai đoạn 2016-2020 nhiệm kỳ 2016-2020.

Trong năm qua, Cảng Đà Nẵng có năm thứ 6 liên tiếp đạt giải thưởng Doanh nghiệp bền vững trong lĩnh vực thương mại - dịch vụ và sản xuất. Đặc biệt năm 2022, Cảng Đà Nẵng vào Top 10 doanh nghiệp bền vững của Việt Nam do Phòng thương mại công nghiệp Việt Nam VCCI bình chọn; Năm thứ 5 liên tiếp được vinh danh Doanh nghiệp vì người lao động do Bộ Lao động Thương binh Xã hội bình chọn; Cảng Đà Nẵng đạt giải Nhất tại Hội thi sáng tạo kỹ thuật thành phố Đà Nẵng lần thứ 16 (2020-2021) và đạt giải Ba tại Giải thưởng Sáng tạo Khoa học và Công nghệ Việt Nam năm 2021 với Phần mềm Cảng điện tử ePORT và cổng container thông minh smartgate. Cảng Đà Nẵng đạt giải thưởng Nhân hiệu nổi tiếng - Nhân hiệu Cạnh tranh Việt Nam năm 2022; Song hành cùng với hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty luôn thực hiện trách nhiệm doanh nghiệp với cộng đồng và tích cực tham gia đóng góp các chương trình an sinh xã hội, ủng hộ cho hoạt động mang tính cộng đồng của nhà nước và TP Đà Nẵng.

### III. Báo cáo đánh giá của Ban Giám đốc

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	So sánh
(1)	(2)	(3)	(5)	(6)	(6)/(5)
1	Sản lượng (Tấn quy đổi)	Tấn	14.000.000	12.809.412	91,50%
	Trong đó: container	Teus	735.000	652.769	88,81%
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	1.200.000	1.238.288	103,19%
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	315.000	338.584	107,49%

+ Cảng Đà Nẵng đã hoàn thành các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 giao, trong đó Doanh thu đạt 1.238,288 tỷ đồng tương đương 103,19% kế hoạch. Lợi nhuận trước thuế đạt 338,584 tỷ đồng tương đương 107,49% kế hoạch.

+ Tổng sản lượng thông qua cảng đạt 12,8 triệu tấn, hoàn thành 91,5% so với kế hoạch năm 2022, trong đó hàng container đạt 652.769 Teus hoàn thành 88,81% so với kế hoạch năm 2022.

#### 2. Tình hình tài chính

##### a. Tình hình tài sản

##### Tài sản hữu hình:

ĐVT: Triệu VND

Khoản mục	Nhà cửa	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải	Dụng cụ quản lý	Tổng cộng
<b>Nguyên giá</b>					
Số dư đầu năm	1.139.893	861.786	95.837	14.027	2.111.543
Mua sắm	825	157.304	27.724	6.484	192.337
XDCB hoàn thành	30.825	-	-	-	30.825
Giảm do thanh lý, nhượng bán	(402)	(10.496)	(385)	(91)	(11.374)
Số dư cuối năm	1.171.141	1.008.594	123.176	20.420	2.323.331
<b>Hao mòn lũy kế</b>					
Số dư đầu năm	639.035	615.515	50.241	6.691	1.311.481
Khấu hao trong năm	33.699	48.998	12.716	3.076	98.490

Giảm do thanh lý, nhượng bán	(402)	(10.496)	(385)	(91)	(11.374)
Số dư cuối năm	672.332	654.017	62.572	9.676	1.398.597
<b>Giá trị còn lại</b>					
Số dư đầu năm	500.859	246.271	45.596	7.336	800.062
Số dư cuối năm	498.809	354.577	60.604	10.744	924.734

### Tài sản vô hình

DVT: triệu VND

Khoản mục	Quyền sử dụng đất	Phần mềm máy tính	Tổng cộng
<b>Nguyên giá</b>			
Số dư đầu năm	103.081	13.277	116.358
Mua trong năm	-	705	705
Số dư cuối năm	103.081	13.982	117.063
<b>Hao mòn lũy kế</b>			
Số dư đầu năm	-	4.928	4.928
Khấu hao trong năm	283	2.276	2.559
Tăng khác	3.105	-	3.105
Số dư cuối năm	3.388	7.204	10.592
<b>Giá trị còn lại</b>			
Số dư đầu năm	103.081	8.349	111.430
Số dư cuối năm	99.693	6.778	106.471

### b. Tình hình nợ phải trả

#### Phải trả người bán ngắn hạn:

DVT: VND

Nội dung	31/12/2021	31/12/2022
Công ty CP Tàu Lai Cảng Đà Nẵng	5.124.021.377	9.581.359.027
Công ty CP Logistics Cảng Đà Nẵng	7.357.563.914	7.261.800.166
Công ty CP Xây dựng và Thương mại Cảng Đà Nẵng	4.614.272.808	2.111.543.475
Công ty TNHH Navaco	4.500.144.398	2.502.061.676
Công ty CP Samco Vina	4.124.034.200	258.055.200
Công ty CP Unico Vina	-	25.974.106.810
Công ty TNHH MTV Trang Huyền Nguyễn	-	4.209.000.000

Công ty CP Tỉnh Phước	-	2.721.578.034
Công ty TNHH Minh Hằng	-	4.359.858.000
Phải trả nhà cung cấp khác	14.105.448.804	19.991.726.190
<b>Cộng</b>	<b>39.825.485.501</b>	<b>78.971.088.578</b>

**Phải trả, phải nộp ngân sách nhà nước:**

ĐVT: VND

Nội dung	Số dư đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Số dư cuối năm
Thuế TNDN	10.512.992.662	67.281.410.425	46.102.613.532	31.691.789.555
Thuế TNCN	3.595.178.499	14.646.077.634	17.792.679.268	448.576.865
Thuế nhà đất, tiền thuê đất	-	29.118.887.778	27.918.487.498	1.200.400.280
Các loại thuế khác	-	4.000.000	4.000.000	-
<b>Cộng</b>	<b>14.108.171.161</b>	<b>111.050.375.837</b>	<b>91.817.780.298</b>	<b>33.340.766.700</b>

**Phải trả ngắn hạn khác:**

ĐVT: VND

Nội dung	31/12/2021	31/12/2022
Kinh phí công đoàn	694.328.059	847.447.896
Cổ tức phải trả	277.082	277.082
Phải trả khác	788.586.518	1.669.840.357
<b>Cộng</b>	<b>1.483.191.659</b>	<b>2.517.565.335</b>

**Các khoản vay:**

ĐVT: VND

Nội dung	31/12/2021	31/12/2022
<b>Vay ngắn hạn</b>	<b>28.106.022.876</b>	<b>26.592.845.045</b>
Ngân hàng PT VN - CN Đà Nẵng (JPY)	12.106.022.876	10.592.845.045
Quỹ Đầu tư Phát triển - TP Đà Nẵng (VND)	16.000.000.000	16.000.000.000
<b>Vay dài hạn</b>	<b>136.106.022.876</b>	<b>241.786.091.145</b>
Ngân hàng PT VN - CN Đà Nẵng (JPY)	12.106.022.876	-
Quỹ Đầu tư Phát triển - TP Đà Nẵng (VND)	124.000.000.000	241.786.091.145
<b>Cộng</b>	<b>164.212.045.752</b>	<b>268.378.936.190</b>

### **3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**

#### **a. Về cơ cấu tổ chức**

Trong năm 2022, Cảng Đà Nẵng tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức theo hướng chuyên môn hóa, đem lại hiệu quả cao trong công việc và quản trị công ty, bao gồm:

- Thành lập Ban Kiểm toán nội bộ từ ngày 15/03/2022.
- Thực hiện kiện toàn nhân sự tại Trung tâm dịch vụ khách hàng theo quyết định số 681/QĐ-CDN ngày 24/5/2022 của Tổng Giám đốc Cảng Đà Nẵng (từ 4 tổ nghiệp vụ còn hai: Tổ dịch vụ thủ tục và Tổ tính cước - Thống kê).
- Thực hiện điều chuyển các vị trí công việc phù hợp với nhu cầu thực tế và năng lực nhân sự của 167 vị trí bao gồm:
  - + 25 CBCNV khối gián tiếp để đảm bảo nhu cầu công việc.
  - + 17 CBCNV khối phục vụ để đảm bảo nhu cầu công việc.
  - + 125 CNCNV gồm: 15 CBCNV khối trực tiếp để đảm bảo nhu cầu công việc, giữa các Tổ Cơ giới, Tổ nâng hạ, Tổ chân đế, Tổ cầu QCC và 110 CNBX giữa 15 Tổ CNBX để tất cả các Tổ CNBX đều thực hiện làm hàng container, đảm bảo yêu cầu công việc hiện tại.

#### **b. Công tác chuyển đổi số**

Năm 2022, cảng Đà Nẵng tiếp tục chọn chủ đề là “ Năm chuyển đổi công nghệ số”, trong đó tập trung đầu tư đồng bộ cơ sở hạ tầng, thực hiện mạnh mẽ chuyển đổi số, nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ khách hàng. Kết quả đem lại của việc triển khai thực hiện chủ đề năm “chuyển đổi công nghệ số” như sau:

- Cảng Đà Nẵng đã triển khai xong dự án công container tự động hoàn toàn và bàn giao đưa vào sử dụng vào ngày 12/8/2022 (lái xe nhận thông tin trên App, không dùng giấy tờ và không giao tiếp với nhân viên cảng, rút ngắn thời gian xe dừng tại cổng).
- Hoàn thiện phần mềm Eport (đến nay đã có: 24 Hãng tàu; 97% khách hàng, hơn 370 công ty Forwarder/ Logistics; Hơn 310 công ty vận tải sử dụng ePORT, điều xe qua APP; Hơn 2.400 xe đầu kéo đăng ký thông tin vào ePORT; 2.280 lái xe đăng ký sử dụng APP);
- Hoàn thành triển khai tổng đài số, hỗ trợ khách hàng tương tác và giải đáp thắc mắc, kiến nghị;
- Hoàn thành đưa vào sử dụng phần mềm quản lý Tổng hợp GTOS, gồm 21 phân hệ dự kiến hoàn thành đưa vào sử dụng cuối tháng 10/2022.
- Triển khai phần mềm CRM, Triển khai phần mềm trao đổi dữ liệu giữa Catos với phần mềm Cảng điện tử ePORT và cổng container tự động.
- Hoàn thành triển khai tổng đài số, hỗ trợ khách hàng tương tác và giải đáp thắc mắc, kiến nghị và đề xuất kịp thời.

#### **c. Công tác rà soát, ban hành văn bản quy phạm nội bộ**

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã ban hành các quy chế, quy định nội bộ theo thẩm quyền, cụ thể đã ban hành được 19 văn bản quy phạm nội bộ trong tổng số 81 văn bản quy phạm nội bộ hiện hành.

#### d. Công tác chăm lo đời sống cho người lao động

Ngoài các chính sách dành cho Người lao động trong công ty theo Luật định, công ty còn gia tăng thêm quyền lợi dành cho Người lao động đang làm việc tại công ty: mua bảo hiểm sức khỏe nâng cao, cấp phát suất ăn giữa ca dành cho công nhân làm việc trực tiếp tại hiện trường sản xuất, tổ chức các đợt tham quan, nghỉ dưỡng cho người lao động; hỗ trợ người lao động chi phí tiêu dùng (bằng thẻ mua sắm) trong thời gian dịch bệnh; đảm bảo trang thiết bị bảo hộ lao động cho Người lao động tại các bộ phận trong Công ty.

#### 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch 2023	So sánh KH/TH
1	Sản lượng (Tấn quy đổi)	Tấn	12.809.412	12.900.000	100,04%
	- Trong đó: container	Teus	652.769	675.000	100,98%
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	1.238.289	1.250.000	100,95%
3	Tổng chi phí	Triệu đồng	899.704	910.000	101,14%
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	338.584	340.000	100,42%
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%/năm	14	14	100%

#### 5. Giải trình của Ban giám đốc với ý kiến kiểm toán (nếu có): Không

#### IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

##### 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2022, tình hình thế giới, khu vực biến động rất nhanh, phức tạp, khó lường do ảnh hưởng cuộc xung đột quân sự Nga – Ukraine kéo dài, tình hình dịch bệnh phức tạp tại một số quốc gia, trong đó bao gồm các nền kinh tế lớn là đối tác thương mại, đầu tư quan trọng của Việt Nam; các rủi ro vĩ mô tiếp tục gia tăng như lạm phát tăng cao kỷ lục ở nhiều quốc gia, giá dầu tăng mạnh và nguy cơ khủng hoảng an ninh năng lượng ngày càng cao. Điều này đã ảnh hưởng đến tốc độ phát triển kinh tế - xã hội cũng như sản lượng hàng hoá xuất nhập khẩu thông qua Cảng Đà Nẵng.

Trong bối cảnh đầy khó khăn và thách thức đó, với sự quyết tâm cao và sự đoàn kết thống nhất từ lãnh đạo đến nhân viên, năm 2022 vừa qua, Cảng Đà Nẵng đã cơ bản hoàn thành tốt các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận đã đề ra. Mặc dù sản lượng có sự sụt giảm so với kế hoạch nhưng với những chính sách hợp lý, tiết kiệm chi phí, Cảng Đà Nẵng vẫn đảm bảo được các kế hoạch đề ra, cũng như đảm bảo tốt đời sống thu nhập của người lao động.

##### 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát công tác quản lý, điều hành của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của công ty thông qua việc tổ chức triển khai thực hiện phương hướng, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022. Công tác giám



sát Ban điều hành được thực hiện thường xuyên, kịp thời nhằm tháo gỡ những khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ban điều hành đã hoàn thành tốt vai trò điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng các mục tiêu, định hướng, chỉ đạo của Hội đồng quản trị, các quy định, quy chế nội bộ, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành. Một số hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc đã được thực hiện trong năm 2022:

- Giám sát việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch năm 2022, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông năm 2022 và Hội đồng quản trị. Giám sát, đôn đốc hoạt động quản lý, điều hành công việc kinh doanh của Tổng giám đốc nhằm hoàn thành kế hoạch, mục tiêu sản xuất kinh doanh được giao.

- Hội đồng quản trị đã giải quyết kịp thời Tờ trình xin ý kiến của Tổng giám đốc, tổ chức giám sát việc triển khai thực hiện các dự án đảm bảo tính khả thi, chất lượng, hiệu quả và tiến độ của dự án để đáp ứng kịp thời cho hoạt động khai thác Cảng, phù hợp với định hướng phát triển của Cảng Đà Nẵng.

- Đại diện Thành viên Hội đồng quản trị thường xuyên tham dự các cuộc họp giao ban tháng, tuần, qua đó nắm rõ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, từ đó đưa ra các định hướng, chỉ đạo sát với thực tiễn, quyết liệt trong các mặt công tác.

- Giám sát công tác tài chính, quản trị rủi ro, lao động tiền lương và một số hoạt động giám sát khác. Giám sát thực hiện nghiêm túc chế độ Báo cáo tài chính định kỳ và công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời, đúng quy định.

### 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

#### a. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh 2023

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch 2023	So sánh KH/TH
1	Sản lượng (Tấn quy đổi)	Tấn	12.809.412	12.900.000	100,04%
	- Trong đó: container	Teus	652.769	675.000	100,98%
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	1.238.289	1.250.000	100,95%
3	Tổng chi phí	Triệu đồng	899.704	910.000	101,14%
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	338.584	340.000	100,42%

#### b. Kế hoạch đầu tư phát triển

Tổng giá trị giải ngân dự kiến trong năm 2023 là 342,186 tỷ đồng (<35% tổng giá trị tài sản năm 2022). Trong đó, giá trị giải ngân của các dự án chuyển tiếp từ năm 2022 sang 290,136 tỷ đồng, giá trị giải ngân các dự án mới triển khai trong năm 2022 là 52,050 tỷ đồng.

#### c. Phương hướng hoạt động năm 2023

Năm 2023 dự báo tiếp tục là một năm khó khăn, thách thức và tiềm ẩn nhiều rủi ro do ảnh hưởng của lạm phát, Chiến tranh Nga – Ukraina, thị trường tiêu thụ siết chặt chi tiêu và giảm đáng kể trong thời gian đến, thị trường lớn Trung Quốc vẫn theo đuổi chính

sách Zero covid-19... Bên cạnh đó là sự vươn lên mạnh mẽ của các cảng biển cạnh tranh trong khu vực. Nhằm chủ động chuẩn bị đầy đủ các nguồn lực để đạt được chỉ tiêu được giao trong năm 2023, HĐQT đã xây dựng kế hoạch hoạt động tập trung một số nhiệm vụ sau:

(1) Về công tác sản xuất kinh doanh: Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, HĐQT chỉ đạo, quản trị hoạt động của công ty ổn định, hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2023.

(2) Về công tác tài chính: Đảm bảo tình hình tài chính Công ty an toàn, hiệu quả, tối ưu lợi nhuận trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Chỉ đạo Ban điều hành: hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua; Xây dựng kế hoạch vốn cho công tác đầu tư phát triển giai đoạn 2023-2027; quản lý chi phí hiệu quả; Thúc đẩy công tác đầu tư, trong đó tập trung nguồn lực cho Dự án đầu tư Cảng Liên Chiểu.

(3) Công tác thị trường – khách hàng: Chỉ đạo Ban điều hành thực thi các giải pháp theo phương châm “Lấy khách hàng làm trung tâm” và “Mang dịch vụ đến tận nơi phục vụ khách hàng”.

(4) Về công tác quản trị: Tập trung chỉ đạo: Chuẩn hoá quy trình tác nghiệp theo mục tiêu lấy khách hàng làm trung tâm, tạo sự hài lòng nhất đến khách hàng; Hoàn thiện chiến lược phát triển Công ty trong 5 năm, tầm nhìn 10 năm; hoàn thiện bộ máy tinh gọn, nâng cao năng lực và tính hiệu quả trong công tác quản trị nguồn nhân lực; Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm toán nội bộ; Công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2023.

(5) Học hỏi phát triển: Tiếp tục đẩy mạnh đầu tư về Công nghệ thông tin theo hướng tự động hóa, phát triển Cảng Đà Nẵng thành Cảng thông minh, hiện đại. Tăng cường đổi mới sáng tạo trong toàn Công ty.

(6) Về văn bản quy phạm nội bộ: tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định nội bộ nhằm đảm bảo theo quy định của pháp luật hiện hành, cải tiến quy trình phù hợp với thực tiễn hoạt động của Công ty và xu hướng phát triển.

(7) Xây dựng giải pháp ứng phó rủi ro để kiểm soát, giảm thiểu rủi ro trong hoạt động của Công ty.

(8) Quan tâm, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp tối đa cho cổ đông, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa cổ đông và người lao động.

## V. Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị

#### a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị gồm: 07 thành viên

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ vốn góp/ đại diện sở hữu	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
				Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn

					nhiệm
1	Ông Nguyễn Đình Chung	Chủ tịch HĐQT	23%	Ngày 19/4/2021, nhiệm kỳ 2019-2023	
2	Ông Trần Lê Tuấn	Thành viên HĐQT	20%	Ngày 19/04/2022, nhiệm kỳ 2019-2024	
3	Ông Phan Bảo Lộc	Thành viên HĐQT không điều hành		Ngày 19/6/2019, nhiệm kỳ 2019-2023	
4	Ông Nguyễn Hoài An	Thành viên HĐQT	16%	Ngày 19/4/2022, nhiệm kỳ 2019-2023	
5	Ông Chen Jun Chan	Thành viên HĐQT	20,29%	Ngày 18/11/2019, nhiệm kỳ 2019-2023	
6	Ông Tô Minh Thúy	Thành viên HĐQT độc lập		Ngày 19/4/2021, nhiệm kỳ 2019-2023	
7	Bà Hoàng Ngọc Bích	Thành viên HĐQT độc lập		Ngày 19/4/2021, nhiệm kỳ 2019-2023	
8	Ông Vũ Quyết Thắng	Thành viên HĐQT			Ngày 19/4/2022

**b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:**

Tháng 03/2022 Hội đồng quản trị công ty thành lập Ban Kiểm toán nội bộ

**c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Với vai trò là cơ quan quản lý cao nhất, đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, HĐQT với 07 thành viên đương nhiệm, từng thành viên HĐQT và Thành viên HĐQT độc lập đã thực hiện đầy đủ các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ Công ty. Thành viên HĐQT tham dự đầy đủ và biểu quyết tại các cuộc họp HĐQT, trong năm 2022 đã tổ chức 04 phiên họp thường kỳ và 02 phiên họp qua điện thoại với sự tham dự của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành. Tổ chức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để xem xét, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Trong năm 2022 đã ban hành tổng cộng 77 nghị quyết và quyết định.

Phối hợp tốt với Ban Kiểm soát tiếp tục duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. Tất cả các nội dung lấy ý kiến của Hội đồng quản trị đều được gửi đầy đủ đến các thành viên Ban Kiểm soát cùng một lần và cùng một phương thức gửi.

Một số nhiệm vụ trọng tâm đã thực hiện như sau:

- Lãnh đạo Cảng Đà Nẵng hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được ĐHĐCĐ năm 2022 giao, tình hình tài chính lành mạnh, bảo toàn và phát triển vốn;

- Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022:

\* Về việc Thông qua việc phân phối lợi nhuận và chi cổ tức năm 2021:

+ Trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: đã hoàn thành cuối tháng 4/2022;

+ Chi trả cổ tức năm 2021: đã chi trả và hoàn thành trong tháng 07/2022.

\* Về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh Điện mặt trời: Đến ngày 31/12/2022 chưa thực hiện được. Lý do: Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022, tại Điều 3. “Thông qua việc bổ sung mã ngành kinh doanh Điện mặt trời (mã ngành 35116) vào ngành nghề kinh doanh của Công ty“. Tuy nhiên, khi triển khai các thủ tục bổ sung ngành nghề vào Giấy đăng ký kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết, cơ quan chức năng yêu cầu để đảm bảo đủ điều kiện kinh doanh, mua bán điện mặt trời phải bao gồm ngành nghề kinh doanh mã ngành 3511 - Sản xuất điện (Chi tiết: Điện mặt trời) và mã ngành 3512 - Truyền tải và phân phối điện (Chi tiết: Phân phối điện). Do vậy, đến thời điểm hiện tại vẫn chưa thực hiện được nội dung này.

\* Về việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022: Tổng số thù lao đã trả cho các thành viên HĐQT, BKS trong năm 2022 là 756.000.000 đồng (Bằng chữ: Bảy trăm năm mươi sáu triệu đồng). Khoản thù lao này thực hiện đúng theo Điều 6, Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 số 52/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/04/2022 Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng.

\* Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022: Thực hiện uỷ quyền của ĐHĐCĐ về việc giao HĐQT Công ty chọn đơn vị kiểm toán năm 2022, HĐQT đã quyết định chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 cho Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng.

- Quyết định, chỉ đạo giám sát chặt chẽ công tác đầu tư, công tác cán bộ; sử dụng lao động hàng năm thuộc thẩm quyền của HĐQT. Năm 2022, thực hiện chấp thuận bổ nhiệm và bổ nhiệm lại cấp Trưởng và phó đơn vị hết nhiệm kỳ. Thực hiện nhiệm vụ sắp xếp bộ máy các phòng ban theo hướng chuyên môn hóa, nâng cao năng lực làm việc của cá nhân và các phòng ban.

- Giám sát hoạt động quản lý của Ban điều hành nhằm hoàn thành kế hoạch, mục tiêu sản xuất kinh doanh được giao, góp phần vào sự phát triển bền vững của Cảng Đà Nẵng.

- Chấp thuận việc Cảng Đà Nẵng ký các hợp đồng với những công ty được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị nhỏ hơn 20% tổng giá trị tài sản của Cảng Đà Nẵng được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán;

- Chỉ đạo, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của các doanh nghiệp có vốn góp của Cảng Đà Nẵng: Danalog, Danatug thông qua Người đại diện phần vốn của Cảng Đà Nẵng;

- Giám sát chỉ đạo công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời, đúng quy định; chế độ Báo cáo thường niên, Báo cáo tài chính định kỳ;

- Tăng cường công tác phối hợp giữa HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát trong việc triển khai các nghị quyết của ĐHCĐ và của HĐQT, phối hợp chặt chẽ, đảm bảo đúng theo các quy định của pháp luật hiện hành và các qui định nội bộ trong công tác quản lý, điều hành, kiểm soát rủi ro của Cảng Đà Nẵng;

**d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập**

Sự tham gia của thành viên độc lập hội đồng quản trị giúp duy trì sự minh bạch trong quá trình tổ chức và hoạt động của công ty. Sự có mặt của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của hội đồng quản trị, cải thiện chất lượng quản trị tại công ty.

Kết quả đánh giá của Thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT: Trong năm 2022, các thành viên HĐQT độc lập đã thể hiện được vai trò của mình trong việc tham gia phản biện, kiểm soát mục tiêu sản xuất kinh doanh; đóng góp ý kiến tích cực trong việc triển khai các Nghị quyết, Quyết định vì mục tiêu lợi ích của công ty. Đồng thời, cùng chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm với Ban điều hành trong việc đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cũng như công tác quản trị của công ty.

**e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty, tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm:**

Trong năm 2022, các thành viên HĐQT, BKS, Ban điều hành và cán bộ chủ chốt đã tham gia một số khóa đào tạo về quản trị công ty như sau:

STT	Tên Khóa học	Thành viên tham dự				
		Thành viên HĐQT	Thành viên BKS	Ban Tổng Giám đốc	Cán bộ điều hành khác	Người phụ trách quản trị Công ty
1	Chuẩn hóa các sai phạm về hợp đồng lao động, BHXH, Tiền lương theo quy định tại Nghị định 12/2022/NĐ-CP				1	
2	Quản trị rủi ro trong thực hiện hợp đồng và thu hồi các khoản thanh toán quá hạn				2	
3	Phát triển kỹ năng lãnh đạo	1	1	1	27	1
4	Hệ thống Quản lý Thông tin Công ty (CIMS)					1
5	Nghiệp vụ Đấu thầu qua mạng				6	1
6	Hội thảo Chủ đề 3 “Đo lường mức độ trưởng thành lấy khách hàng làm trung tâm”				8	
7	Đào tạo nội bộ "Logistics thương mại"	1	1	1	24	1
8	Đào tạo Elearning “Hành trình dẫn dắt nhân viên”	1	1	3	24	1
9	Đào tạo Kaizen				15	

## 2. Ban Kiểm soát

### a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Phan Thị Nhị Hà	Trưởng Ban	Ngày bắt đầu là Trưởng Ban Kiểm soát 19/6/2019	Cử nhân kinh tế- chuyên ngành kế toán DN
2	Trần Thị Kiều Oanh	Thành viên	Ngày bắt đầu là Thành viên Ban Kiểm soát 19/6/2019	Cử nhân kinh tế- chuyên ngành kế toán DN
3	Nguyễn Quang Phát	Thành viên	Ngày bắt đầu là Thành viên Ban Kiểm soát 19/6/2019	Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán

### b. Hoạt động của Ban kiểm soát

Thực hiện nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao, trong năm 2022, Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và kiểm tra hoạt động SXKD của Công ty CP Cảng Đà Nẵng. Quá trình thực hiện kiểm tra, giám sát đảm bảo tính trung thực và cẩn trọng, đạo đức nghề nghiệp, không cản trở đến hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Trong năm 2022, Ban kiểm soát có 04 cuộc họp, định kỳ mỗi quý một lần, theo quy định tại Điều lệ Công ty. Ngoài ra BKS cũng đã thường xuyên trao đổi, đánh giá các vấn đề liên quan công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty phục vụ cho mục đích kiểm soát của BKS.

- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, dịch vụ toàn Công ty thông qua các báo cáo hàng tháng, quý và cả năm 2022.

- Giám sát việc tuân thủ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022, việc chấp hành Điều lệ Công ty, Pháp luật Nhà nước và các Quy chế, quy định, nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban điều hành trong công tác quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ năm 2022.

- Tham gia ý kiến với HĐQT, Ban điều hành Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua việc tham dự các cuộc họp HĐQT và các cuộc họp với Ban điều hành.

- Tham gia đóng góp ý kiến sửa đổi, bổ sung, soát xét hệ thống tài liệu quản trị trong Công ty.

- Thẩm định Báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các chính sách, quy định pháp luật có liên quan.

- Thông qua các nội dung, quy trình về đấu thầu lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán BCTC năm 2022.

- Thông qua hoạt động kiểm tra giám sát, BKS đưa ra các ý kiến, kiến nghị với HĐQT, BDH về các biện pháp tăng cường kiểm soát, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ, quy định nội bộ, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động và hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD trong năm 2022.

- Năm 2022 Công ty đã ban hành, sửa đổi 19 văn bản quy phạm pháp luật trong tổng số 81 các văn bản quy phạm pháp luật hiện có của Công ty. Đây là hành lang pháp lý quan trọng để Công ty có cơ sở thực hiện tuân thủ theo quy định pháp luật.

- Công ty thực hiện công bố thông tin công khai, minh bạch, kịp thời theo đúng quy định pháp luật.

- Bên cạnh những kết quả đạt được, Ban điều hành cần đẩy mạnh công tác đầu tư các dự án được Đại hội đồng cổ đông thông qua và của HĐQT.

- Đối với cổ đông: Trong năm 2022, Ban kiểm soát không nhận đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hay nhóm cổ đông.

- Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp phân công nhiệm vụ các thành viên trong Ban, lập kế hoạch kiểm tra giám sát trong năm 2022:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Phan Thị Nhị Hà	4	100%	100%	
2	Trần Thị Kiều Oanh	4	100%	100%	
3	Nguyễn Quang Phát	4	100%	100%	

### 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

#### a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Đơn vị tính: VNĐ

Stt	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Tổng cộng (đồng/năm)
1	2	3	4	5 = 3 x 4 x (12)
I	Hội đồng quản trị (01 Thành viên chuyên trách)	07		
1	Chủ tịch HĐQT	01	10.000.000	120.000.000
2	Thành viên HĐQT	05	8.000.000	480.000.000
II	Ban Kiểm soát (01 Thành viên chuyên trách)	03		

1	Trưởng ban BKS	01	8.000.000	96.000.000
2	Thành viên BKS	01	5.000.000	60.000.000
	<b>Tổng cộng</b>			<b>756.000.000</b>

Về việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022: Tổng số thù lao đã trả cho các thành viên HĐQT, BKS trong năm 2022 là 756.000.000 đồng (Bằng chữ: Bảy trăm năm mươi sáu triệu đồng). Khoản thù lao này thực hiện đúng theo Điều 6, Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 số 52/NQ-ĐHCD ngày 19/04/2022 Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng.

**b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:** Không

**c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:**

Trong năm 2022, Công ty có phát sinh hợp đồng giao dịch với Người có liên quan như các công ty có cùng chung chủ sở hữu là công ty mẹ VIMC, gồm: Công ty CP Cảng Quy Nhơn; Công ty Vận tải biển VIMC; Công ty TNHH MTV Vận tải Biển Đông; và các công ty liên kết là Công ty CP Logistics Cảng Đà Nẵng; Công ty CP Tàu Lai Cảng Đà Nẵng; công ty có chung lợi ích: Công ty WanHai Lines Ltd.

**d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:** Công ty đang triển khai, thực hiện theo Quy chế nội bộ về quản trị công ty số 609/QĐ-HĐQT ngày 20/4/2021.

## **VI. Báo cáo tài chính**

### **Ý kiến kiểm toán**

Theo ý kiến kiểm toán của Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC, báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng cùng ngày cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

### **2. Báo cáo tài chính được kiểm toán**

Đính kèm tài liệu và đã được đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty là danangport.com theo quy định.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT



Trần Lê Tuấn